

Số: 348 /KH-PGD

Thanh Oai, ngày 17 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021 – 2022 trên địa bàn huyện Thanh Oai

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT): Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020; Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GDĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ các văn bản của UBND Thành phố: Quyết định số 3635/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của UBND Thành phố về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội; Quyết định số 2830/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 về việc Phê duyệt Đề án “Thí điểm chương trình đào tạo song bằng THCS Việt Nam và Chứng chỉ IGCSE tại một số trường THCS tại Hà Nội”; Công văn số 492/UBND-KGVX ngày 19/02/2021 của UBND Thành phố về việc công tác tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 và lớp 10 THPT năm học 2021-2022; Công văn số 1026/UBND-KGVX ngày 08/4/2021 của UBND Thành phố về việc điều chỉnh thời gian tuyển sinh vào các trường Mầm non, lớp 1, lớp 6 và thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022,

Thực hiện sự chỉ đạo của Sở GD&ĐT tại công văn số 1199/SGDĐT-QLT ngày 13/4/2021 về việc hướng dẫn tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2021-2022.

Phòng GD&ĐT huyện Thanh Oai ban hành Kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021-2022 trên địa bàn huyện Thanh Oai, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Tổ chức tuyển sinh đúng quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, thuận lợi cho học sinh (HS) và cha mẹ HS; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập

trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở.

2. Điều tra chính xác số trẻ ở từng độ tuổi trên địa bàn, phân tuyến và giao chỉ tiêu hợp lý, đảm bảo đủ chỗ học cho HS, tránh tình trạng quá tải ở một số trường. Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh, đảm bảo năm rõ: tuyến tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.

3. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng quy mô tuyển sinh, tăng chất lượng công tác tuyển sinh, tăng cường cơ sở vật chất cho các trường học; tăng số học sinh học 2 buổi/ ngày; giảm số học sinh trái tuyến, giảm số học sinh trên/lớp.

4. Các trường tuyệt đối không được vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

5. Cá nhân chịu trách nhiệm với nhiệm vụ được giao trước cấp trên trực tiếp; thủ trưởng đơn vị là người chịu trách nhiệm cuối cùng về công tác tuyển sinh.

B. NỘI DUNG

I. Tuyển sinh vào các trường mầm non

1. Phương thức và đối tượng

a. Xét tuyển trẻ trong độ tuổi quy định theo tuyến tuyển sinh do Phòng GD&ĐT huyện quy định cho các trường.

b. Các trường mầm non thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

c. Các trường phối hợp với UBND xã, thị trấn trong công tác tổ chức tuyển sinh, phối hợp với các đơn vị khác trên địa bàn dưới sự chỉ đạo của UBND xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về công tác tuyển sinh trong đó nêu rõ tuyến tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ học sinh hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường theo đúng độ tuổi và tuyến tuyển sinh quy định. Trường hợp số trẻ đăng ký tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyến tuyển sinh được giao.

d. Về số trẻ trong một nhóm trẻ hoặc lớp mẫu giáo thực hiện theo quy định Điều 13, Điều lệ trường Mầm non. Trường hợp do số trẻ trên địa bàn đăng kí học vượt quá mức quy định tại Điều 13, số trẻ trong mỗi nhóm lớp có thể tăng thêm nhưng phải đảm bảo được tỷ lệ số giáo viên /trẻ/lớp theo quy định tại điều này và diện tích sử dụng tối thiểu đạt 1,5m² cho một trẻ.

đ) Các trường mầm non tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ.

2. Độ tuổi tuyển sinh: Theo kế hoạch tuyển sinh của từng trường.

3. Hồ sơ dự tuyển:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (Theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến.

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản phôtô Sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an huyện hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp xã, thị trấn (*đối với các đối tượng có hộ khẩu thường trú ngoài huyện nhưng tạm trú cả gia đình trên địa bàn phân tuyến tuyển sinh*).

4. Thời gian tuyển sinh:

- **Đợt 1:** Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến, từ ngày 15/7/2021 đến hết ngày 17/7/2021, các trường tuyển học sinh đúng tuyến (được phân chia theo địa bàn tuyển sinh).

- **Đợt 2:** Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp, từ ngày 23/7/2021 đến hết ngày 28/7/2021.

Lưu ý: Các trường mầm non tuyệt đối không được tuyển sinh trước thời gian quy định và không tổ chức dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ. Sau tuyển sinh đợt 2, nếu chưa đủ chỉ tiêu, các trường báo cáo và lập tờ trình về Phòng GDĐT *duyet trực tiếp với lãnh đạo cấp học* trong ngày 29/7/2021. Khi được Phòng GDĐT cho phép, các trường mới được tiếp nhận học sinh cho đủ chỉ tiêu được giao, trong đó ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi và trẻ các gia đình chính sách, hộ nghèo, khuyết tật (từ ngày 30/7/2021 đến ngày 01/8/2021).

5. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh (*đính kèm phụ lục PL1a- TKTS-MN*)

II. Tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6

1. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện phương thức xét tuyển theo tuyến tuyển sinh do UBND huyện quy định; tiếp tục sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến trên toàn Thành phố.

2. Độ tuổi dự tuyển

2.1. Lớp 1:

Tuổi của trẻ vào học lớp 1 là 6 tuổi (sinh năm 2015), hiện đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú, tạm trú, lưu trú cùng gia đình trên địa bàn được phân tuyến tuyển sinh của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Oai quy định. Trường hợp đặc biệt: Trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi từ 7 đến 9 tuổi (*tuyệt đối không nhận trẻ thiếu tuổi vào lớp 1*).

2.2. Lớp 6:

- Tuổi của HS vào học lớp 6 là 11 tuổi (sinh năm 2010);

- Những trường hợp đặc biệt:

+ Những HS được học vượt lớp hoặc HS được vào học tiểu học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định ở tiểu học thì tuổi vào lớp 6 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình tiểu học;

+ HS là người dân tộc thiểu số, HS khuyết tật, HS có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, HS ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

3. Hồ sơ dự tuyển

3.1. Lớp 1

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 1 (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ

- Bản photô sổ hộ khẩu (không cần công chứng, kèm theo bản chính để đối chiếu) hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an huyện hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an cấp xã, thị trấn (*đối với các đối tượng có hộ khẩu thường trú ngoài huyện nhưng tạm trú cả gia đình trên địa bàn phân tuyến tuyển sinh*).

3.2. Lớp 6

- Đơn xin dự tuyển vào THCS (theo mẫu) đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp hoặc in phiếu trên hệ thống đối với trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến;

- Bản chính học bạ cấp tiểu học hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ.

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

- Bản photô Sổ hộ khẩu (không cần công chứng) kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an huyện hoặc giấy xác nhận cư trú trên địa bàn của công an cấp xã, thị trấn (*đối với các đối tượng có hộ khẩu thường trú ngoài huyện nhưng tạm trú cả gia đình trên địa bàn phân tuyến tuyển sinh*).

- Quyết định cho phép học vượt lớp (nếu có).

4. Thời gian tuyển sinh:

4.1. Cấp mã số học sinh: Các trường mầm non, tiểu học, THCS phải hoàn thành việc cấp mã số học sinh (kèm mật khẩu) cho cha mẹ học sinh trước ngày 28/5/2021.

4.2. Thời gian tuyển sinh

4.2.1. Tuyển sinh bằng hình thức trực tuyến

a. Tuyển sinh vào lớp 1: từ ngày 12/7/2021 đến hết ngày 14/7/2021.

b. Tuyển sinh vào lớp 6: từ ngày 18/7/2021 đến hết ngày 20/7/2021.

4.2.2. Tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp

Từ ngày 23/7/2021 đến ngày 28/7/2021, các trường tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

*** Lưu ý:**

- Trường hợp tuyển sinh bằng hình thức trực tiếp: Cha/mẹ học sinh có thể đối chiếu hồ sơ tuyển sinh tại trường đăng kí tuyển sinh từ khi nhận được thông báo đăng kí tuyển sinh trực tiếp thành công đến hết ngày 28/7/2021.

- Tuyệt đối các trường không được tuyển sinh trước thời gian quy định.

- Sau ngày 28/7/2021, những trường tuyển sinh chưa đủ chỉ tiêu được giao phải báo cáo và lập tờ trình về Phòng GDĐT duyệt trực tiếp với lãnh đạo cấp học trong ngày 29/7/2021. Khi được Phòng GD&ĐT cho phép các trường mới được tuyển bổ sung học sinh cho đủ chỉ tiêu từ ngày 30/7/2021 đến hết ngày 01/8/2021.

5. Chỉ tiêu tuyển sinh: đính kèm phụ lục pl1b – TKTS1 và pl1c- TKTS6.

6. Công tác tuyển sinh đảm bảo phòng, chống dịch Covid-19

Căn cứ diễn biến của dịch Covid-19 trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong trường hợp đến thời điểm tổ chức tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021- 2022 vẫn còn ảnh hưởng của dịch Covid-19, Hội đồng tuyển sinh các trường cần phải triển khai nghiêm túc công tác phòng chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, Sở GDĐT, UBND huyện và Phòng GDĐT. Các đơn vị cần quán triệt về tuyên truyền tiện ích của việc đăng ký tuyển sinh trực tiếp qua ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả tuyển sinh, tránh người dân phải đi lại, đảm bảo thông tin tuyển sinh minh bạch, rõ ràng trên website của từng đơn vị, đồng thời đảm bảo an toàn và sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

III. TUYỂN TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG NGOÀI CÔNG LẬP

1. Không phân tuyến tuyển sinh. Tùy thuộc vào điều kiện thực tiễn của mỗi trường, nhà trường xây dựng phương thức tuyển sinh hợp lý theo đúng quy định, báo cáo Phòng GD&ĐT phê duyệt.

2. Căn cứ vào cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ, giáo viên, Phòng GDĐT giao chỉ tiêu tuyển sinh cho trường.

3. Các trường phải niêm yết công khai thủ tục nhập học, quyền và nghĩa vụ của học sinh, cha mẹ học sinh trước khi làm thủ tục nhập học cho học sinh. Các trường tuyệt đối không tuyển sinh trước thời gian quy định của Sở GDĐT.

IV. HỒ SƠ TUYỂN SINH (áp dụng chung cho cả 3 cấp học).

1. Mỗi trường lập bộ hồ sơ gồm:

- Quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh.

- Biên bản bàn giao hồ sơ giữa 2 cấp học.
- Kế hoạch tuyển sinh của trường .
- Báo cáo nhanh thực hiện kế hoạch tuyển sinh.
- Biên bản xét tuyển.
- Danh sách học sinh dự tuyển và được tuyển được xuất từ phần mềm tuyển sinh trực tuyến .
- Báo cáo tổng kết thực hiện công tác tuyển sinh .
- Tờ trình xin tuyển bổ sung (nếu có) .

2. Hồ sơ tuyển sinh được lập thành 02 bộ (1 bộ lưu tại trường, 1 bộ nộp về Phòng GD&ĐT theo cấp học).

Lưu ý: Không chấp nhận Danh sách dự tuyển và được tuyển do nhà trường lập bằng excel. Chỉ công nhận danh sách dự tuyển và được tuyển xuất từ phần mềm tuyển sinh.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phân công trách nhiệm

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo Thanh Oai -Thường trực Ban chỉ đạo

1.1. Rà soát danh sách xã, tổ, thôn, khu dân cư, đô thị mới để đề nghị bổ sung, sửa đổi phục vụ phân tuyển tuyển sinh trên hệ thống phần mềm tuyển sinh trực tuyến; chỉ đạo và tổ chức việc phối hợp giữa UBND các xã, thị trấn với các trường trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6; phân tuyển tuyển sinh hợp lý để huy động được số trẻ đến trường với tỷ lệ cao nhất, không để xảy ra hiện tượng quá tải ở các trường trên địa bàn. Số liệu điều tra về số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh của các trường trên địa bàn phải được ủy ban nhân dân và công an xã, thị trấn xác nhận và chịu trách nhiệm về tính chính xác và là cơ sở để Phòng GD&ĐT phân tuyển tuyển sinh.

1.2. Phê duyệt kế hoạch tuyển sinh của các trường, lập kế hoạch tuyển sinh, trình UBND huyện phê duyệt và báo cáo Sở GDĐT.

1.3. Triển khai kế hoạch tuyển sinh, tổ chức hướng dẫn công tác tuyển sinh cho hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn.

1.4. Trưởng phòng GDĐT ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các trường trên địa bàn phụ trách.

1.5. Phối hợp với UBND các xã, thị trấn công bố công khai việc phân tuyển tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh; các quy định về độ tuổi, hồ sơ tuyển sinh tại các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn trước khi bắt đầu tuyển sinh ít nhất 15 ngày để cha mẹ học sinh biết và chuẩn bị nộp hồ sơ nhập học cho học sinh tại các trường.

1.6. Chỉ đạo các trường trên địa bàn tổ chức tuyển sinh theo đúng kế hoạch

và hướng dẫn của Sở GDĐT, không tổ chức khảo sát học sinh đầu năm học, không tổ chức thi tuyển học sinh vào lớp 1, lớp 6. Kiểm soát chặt chẽ, hạn chế mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyển của các trường đặc biệt là các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu.

1.7. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện của các trường về đối tượng tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, đảm bảo số học sinh trên một lớp đúng quy định góp phần đẩy mạnh kế hoạch công nhận trường chuẩn quốc gia (mẫu giáo 3-4 tuổi không quá 25 trẻ/lớp; mẫu giáo 4-5 tuổi không quá 30 trẻ/lớp; mẫu giáo 5-6 tuổi không quá 35 trẻ/ lớp; tiểu học không quá 35 học sinh/lớp; Trung học cơ sở không quá 45 học sinh/ lớp).

1.8. Chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, THCS cấp mã cho học sinh, cho cha mẹ học sinh, hướng dẫn cha mẹ học sinh truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định.

1.9. Tiếp tục nghiên cứu phối hợp với các phòng, ban, ngành của huyện và tham mưu với UBND huyện về công tác luân chuyển cán bộ, giáo viên, xây dựng thêm trường và phòng học (đối với những địa phương chưa đủ phòng học theo quy định), tăng cường cơ sở vật chất cho những trường khó khăn để đảm bảo chất lượng, nâng cao độ đồng đều giữa các trường. Phòng GD&ĐT kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh của các trường không để xảy ra hiện tượng quá tải ở một số trường, đảm bảo khai thác hiệu quả cơ sở vật chất (*tránh tình trạng có trường tuyển sinh vượt quá nhiều so với chỉ tiêu, trong khi đó có trường không tuyển đủ chỉ tiêu gây lãng phí về cơ sở vật chất, đội ngũ, tạo bức xúc cho người dân và dư luận xã hội*)

1.10. Thành lập Tổ công tác chỉ đạo và hỗ trợ công tác tuyển sinh trực tuyển vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021- 2022 trên địa bàn. Tiếp tục có biện pháp chỉ đạo để tăng tỷ lệ tuyển sinh trực tuyển.

1.11. Tham mưu với UBND huyện chỉ đạo công an trên địa bàn chủ động phối hợp với các nhà trường trong công tác tuyển sinh; có phương án quản lý nhân khẩu, hộ khẩu hợp lý, thống nhất, tạo điều kiện giúp cho công tác tuyển sinh của các trường chính xác, khoa học.

1.12. Phối hợp với Trung tâm y tế và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, Sở GDĐT, UBND huyện (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2021-2022 vẫn còn ảnh hưởng của dịch Covid-19).

1.13. Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tuyển sinh của các trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định về công tác tuyển sinh.

1.14. Công tác tuyển sinh là một tiêu chuẩn để đánh giá xếp loại thi đua các trường, đặc biệt đưa tiêu chí đạt tỷ lệ tuyển sinh trực tuyển vào tiêu chí đánh giá thi đua của trường.

2. Các trường mầm non, tiểu học, THCS

2.1. Chủ động tham mưu với UBND các xã, thị trấn trong công tác điều tra số trẻ trong độ tuổi tuyển sinh trên địa bàn được phân công, chủ động xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2021 – 2022 của trường, báo cáo Phòng GDĐT. Tham gia đầy đủ hội nghị hướng dẫn về công tác tuyển sinh do Phòng GDĐT tổ chức hướng dẫn.

2.2. Thông báo công khai tại trường tuyển sinh do UBND huyện quy định; chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về tạm trú của DT3, độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh; Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT- BGDDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về thực hiện công khai đối với các cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống Giáo dục quốc dân (công khai về cam kết chất lượng GDĐT, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính).

2.3. Tuyên truyền, hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tuyển sinh trực tuyến vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6.

2.4. Chuẩn bị cơ sở vật chất, thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường.

2.5. Mỗi trường thành lập một Hội đồng tuyển sinh trình Trưởng phòng GDĐT ra quyết định thành lập; thành phần gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng, thư ký và một số uỷ viên (gửi danh sách giới thiệu Hội đồng tuyển sinh theo mẫu về Phòng GDĐT qua địa chỉ thư điện tử của tổ chuyên môn theo cấp học). Nhận Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh tại các Tổ chuyên môn Phòng GDĐT. Hội đồng tuyển sinh có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác tuyển sinh, đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng, đúng chỉ tiêu được giao.

2.6. Tổ chức cấp mã học sinh cho CMHS, hướng dẫn CMHS truy cập vào trang số liên lạc điện tử để theo dõi, kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả học tập, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định, đảm bảo bảo mật thông tin mã học sinh và mật khẩu; chịu trách nhiệm đảm bảo thông tin cá nhân và kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, phải chính xác và thống nhất giữa sổ điểm điện tử và hồ sơ các nhân, bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý, những khó khăn của học sinh, CMHS về mã số học sinh, sổ liên lạc điện tử và các nội dung khác về tuyển sinh theo quy định.

2.7. Tổ chức tuyển sinh:

a. Khi tiếp nhận hồ sơ của học sinh, cán bộ tuyển sinh phải kiểm tra kỹ hồ sơ, đặc biệt phải kiểm tra sự trùng khớp của các thông tin về cá nhân học sinh như họ tên, ngày sinh, nơi sinh... trong Giấy khai sinh, hộ khẩu, học bạ. Nếu thấy trùng khớp cán bộ tiếp nhận hồ sơ phải ghi vào mặt sau của bản sao Giấy khai sinh **“Đã kiểm tra khớp với bản chính sổ hộ khẩu và hồ sơ tuyển sinh”**, sau đó ký và ghi rõ họ tên, Hiệu trưởng ký và đóng dấu xác nhận (có ghi ngày tháng xác nhận). Bản sao Giấy khai sinh có xác nhận này sẽ là căn cứ để ghi vào

hồ sơ học tập, cấp văn bằng chứng chỉ cho học sinh sau này. Cán bộ tuyển sinh và Hiệu trưởng nhà trường phải chịu trách nhiệm về việc kiểm tra và xác nhận trên.

b. Trong suốt thời gian tuyển sinh các trường tuyệt đối không được thu hoặc vận động cha mẹ học sinh đóng góp các khoản ngoài quy định cho nhà trường.

c. Thực hiện nghiêm túc quy định, quy trình tuyển sinh và hạn chế ở mức cao nhất việc tuyển sinh trái tuyến, đặc biệt đối với các trường đã tuyển đủ chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

d. Chủ động phối hợp với trung tâm y tế và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Thành phố, Sở GDĐT, UBND huyện (trong trường hợp đến thời điểm tổ chức kỳ tuyển sinh năm học 2021-2022 vẫn còn ảnh hưởng của dịch Covid-19).

2.8. Lãnh đạo nhà trường phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên trực trong thời gian tuyển sinh để hướng dẫn chu đáo, giải quyết kịp thời các khó khăn thắc mắc, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

2.9. Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến báo cáo kết quả tuyển sinh với UBND xã, thị trấn và Phòng GDĐT.

2.10. Các trường mầm non, tiểu học, THCS nghiêm chỉnh thực hiện việc bàn giao hồ sơ học sinh để phục vụ công tác phổ cập và tuyển sinh. Trường nào bàn giao thiếu hồ sơ đồng chí Hiệu trưởng phải chịu trách nhiệm. Cụ thể:

- Các trường mầm non lập toàn bộ danh sách trẻ 6 tuổi trên địa bàn xã, thị trấn mình quản lý.

- Các trường tiểu học chuẩn bị toàn bộ hồ sơ của các học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học của đơn vị mình (học bạ, danh sách).

- Các hồ sơ trên được **bàn giao tại các nhà trường** (trường mầm non bàn giao cho trường tiểu học; trường tiểu học bàn giao cho trường THCS) sau đó nộp biên bản bàn giao về Phòng GD&ĐT.

- **Thời gian bàn giao:** cho phép các trường linh hoạt theo điều kiện thời gian kết thúc năm học nhưng không muộn hơn ngày 01/7/2021.

- Các trường không làm thủ tục chuyển trường cho học sinh đầu cấp trong thời gian tuyển sinh.

- Riêng Trường THCS Nguyễn Trực – TT Kim Bài tuyển sinh theo Kế hoạch của nhà trường, thực hiện Đề án xây dựng Trường THCS Nguyễn Trực – TT. Kim Bài theo mô hình trường chất lượng cao giai đoạn 2020 – 2025 và những năm tiếp theo. Các trường THCS trong huyện có trách nhiệm phối hợp với Trường THCS Nguyễn Trực – TT. Kim Bài trong công tác tuyển sinh, tạo

điều kiện thuận lợi cho học sinh có nhu cầu dự tuyển vào Trường THCS Nguyễn Trực – TT. Kim Bài.

II. Chế độ báo cáo

1. Đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS

Báo cáo về Phòng GD&ĐT (cán bộ phụ trách công tác tuyển sinh từng cấp học nhận) về công tác tuyển sinh theo lịch sau:

- Trước ngày 14/ 05 /2021 báo cáo số liệu tuyển sinh đầu cấp; Nộp dự thảo danh sách hội đồng tuyển sinh qua email theo cấp học.

- Ngày 20 /05 /2021: Các trường nộp dự thảo kế hoạch tuyển sinh của đơn vị về Phòng GD&ĐT (theo cấp học); Duyệt chỉ tiêu các trường theo cấp học

- Ngày 07/06/2021: Ban hành kế hoạch tuyển sinh.

- Ngày 10/ 06/2021: Các trường nhận Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh tại Phòng GD&ĐT.

- Từ ngày 12/7/2021 đến 28/7/2021: tuyển sinh theo kế hoạch của Ban chỉ đạo công tác tuyển sinh của huyện.

- Ngày 29/07/2021: Duyệt chỉ tiêu tuyển sinh bổ sung theo cấp học (nếu chưa đủ chỉ tiêu).

- Ngày 30/7/2021: Các trường nộp báo cáo nhanh về công tác tuyển sinh (qua mạng theo cấp học) và triển khai tuyển sinh bổ sung (nếu có).

- Ngày 05/08/2021: Các trường nộp báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh về Phòng GD&ĐT theo cấp học (kèm theo hồ sơ tuyển sinh).

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

Báo cáo về Ban chỉ đạo công tác tuyển sinh huyện và Sở GD&ĐT Hà Nội công tác tuyển sinh theo lịch sau:

- Ngày 20/5/2021: Trình kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 năm học 2021 – 2022 trên địa bàn huyện Thanh Oai để Ủy ban nhân dân huyện xem xét, phê duyệt.

- Từ ngày 04/ 06 /2021 đến 09 / 06 /2021 Trưởng Phòng GD&ĐT ra Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh cho các trường.

- Ngày 29/7/2021: Giao chỉ tiêu tuyển sinh bổ sung cho các trường tuyển sinh còn thiếu.

- Ngày 03/8/2021: Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm sổ điểm điện tử.

- Ngày 05/8/2021: Duyệt kết quả tuyển sinh của các trường (theo cấp học)

- Ngày 07/8/2021: Các tổ mầm non, tiểu học, THCS gửi tổng hợp chính thức công tác tuyển sinh của cấp học để Phòng GD&ĐT tổng hợp báo cáo Sở GD&ĐT vào ngày 09/8/2021.

- Ngày 09/8/2021: Nộp Sở GD&ĐT Báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh vào các trường mầm non, lớp 1, lớp 6 trên địa bàn huyện Thanh Oai năm học 2020-2021. Phòng GD&ĐT huyện yêu cầu Hiệu trưởng các trường mầm non, Tiểu học, THCS thực hiện nghiêm túc các nội dung hướng dẫn trên. Trong quá trình thực hiện, khi có những vấn đề vướng mắc, Thủ trưởng các đơn vị cần phản ánh kịp thời qua Phòng GD&ĐT để tổng hợp, báo cáo UBND huyện chỉ đạo, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT Hà Nội;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện; (để b/c)
- Chủ tịch, các Phó CT UBND huyện; }
- UBND các xã, thị trấn và các phòng ban liên quan; (để phối hợp)
- phòng GDĐT;
- Các trường MN, TH, THCS; (để thực hiện)
- Lưu: VT (Huy, 05 bản)


TRƯỞNG PHÒNG

Đoàn Việt Dũng

PHÊ DUYỆT CỦA UBND HUYỆN THANH OAI



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Khánh Bình



**LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH
VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON, LỚP 1 VÀ LỚP 6
NĂM HỌC 2021-2022**

(Kèm theo Công văn 348 /KH-PGD ngày 17 /5 /2021 của Phòng GDĐT Thanh Oai)

Thời gian	Đơn vị	Nội dung
Trước 15/4	Trường	Rà soát, hoàn thiện thông tin học sinh phục vụ tuyển sinh trên hệ thống tuyển sinh trực tuyến (mã học sinh, họ tên, ngày sinh, nơi sinh, hộ khẩu thường trú, nơi cư trú thực tiễn...).
16/4	Sở GDĐT	Hội nghị Hướng dẫn tuyển sinh vào các trường Mầm non, lớp 1, lớp 6, lớp 10 THPT và xét tốt nghiệp THCS năm học 2021-2022.
Chậm nhất 26/4	Trường	Hoàn thiện công tác điều tra cơ bản số học sinh trong độ tuổi tuyển sinh.
Trước 08/5	Sở GDĐT	Cung cấp số liệu thống kê học sinh dự tuyển cho các phòng GDĐT để tham khảo, phục vụ xây dựng kế hoạch tuyển sinh.
Chậm nhất 24/5	Phòng GDĐT	Hoàn thành kế hoạch tuyển sinh nộp Sở GDĐT
25/5	Phòng GDĐT	Nộp kế hoạch tuyển sinh của huyện về Sở GDĐT.
Trước 28/5	Trường	Hoàn thành cấp mã số học sinh cho cha mẹ học sinh.
Chậm nhất 28/5	Phòng GDĐT	Hoàn thành cập nhật phân tuyến và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường trên địa bàn vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; tổ chức kiểm dò, in, ký xác nhận và nộp Sở GDĐT.
Từ 29/5 đến 22/7	Trường ngoài công lập	Tổ chức tuyển sinh và hoàn hành cập nhật hồ sơ học sinh lên hệ thống
	Sở GDĐT	Công bố kế hoạch tuyển sinh của các quận, huyện, thị xã trên cổng thông tin điện tử hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến..
Từ 18/6-20/6	Sở GDĐT, phòng GDĐT	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến (lần 1).

Từ 24/6- 26/6	Sở GDĐT, phòng GDĐT, các trường,	Thử nghiệm tuyển sinh trực tuyến toàn Thành phố (lần 2).
Trước 30/6	Phòng GDĐT	Hoàn thiện cập nhật điều chỉnh phân tuyến, chỉ tiêu trong Hệ thống tuyển sinh (nếu có); Sở GDĐT đóng hệ thống tuyển sinh trực tuyến từ 01/7 đến 11/7 để chuẩn bị vận hành chính thức
Từ 12/7- 20/7	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tuyến đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến:
		- Tuyển sinh vào lớp 1: Từ ngày 12/7/2021 đến hết ngày 14/7/2021;
		Tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non: Từ ngày 15/7/2021 đến hết ngày 17/7/2021;
		Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm số điểm điện tử.
Từ 23/7- 28/7	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến.
29/7	Trường MN. TH, THCS	Báo cáo phòng GDĐT kết quả tuyển sinh; đề xuất được tuyển bổ sung nếu còn chỉ tiêu.
	PGD	Giao chỉ tiêu tuyển sinh bổ sung cho các trường còn thiếu
Từ 30/7- 01/8	Trường MN, TH, THCS	Tuyển sinh trực tiếp vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6 đối với trường hợp tuyển sinh theo tuyến (đợt bổ sung – nếu có).
03/08	Trường MN, TH, THCS	Hoàn thành cập nhật dữ liệu tuyển sinh vào phần mềm số điểm điện tử.
05/08	PGD	Duyệt kết quả tuyển sinh với các trường theo cấp học
07/08	PGD	Tổng hợp kết quả công tác tuyển sinh của các cấp, lập báo cáo gửi Sở GDĐT
09/08	Phòng GDĐT	Nộp Sở GDĐT Báo cáo chính thức về công tác tuyển sinh.



UBND HUYỆN THANH OAI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO CÁC TRƯỜNG MẦM NON (CÔNG LẬP) NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Kế hoạch số 348/KH-PGD ngày 17/05/2021 của Phòng GD&ĐT Thanh Oai)

TT	Tên trường	Số trẻ điều tra trên địa bàn					Chỉ tiêu tuyển sinh được giao					Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực
		Trẻ nhà trẻ	Trẻ 3 tuổi	Trẻ 4 tuổi	Trẻ 5 tuổi	Tổng số trẻ điều tra	Số trẻ tuyển mới NT	Số trẻ tuyển mới 3T	Số trẻ tuyển mới 4T	Số trẻ tuyển mới 5T	Tổng số chỉ tiêu tuyển mới	
1	Bích Hòa	349	178	170	192	889	44	56	60	32	192	Xã Bích Hòa
2	Cự Khê	105	180	245	236	766	100	53	56	25	234	Xã Cự Khê
3	Cao Viên	150	148	174	154	626	58	90	20	4	172	Thôn Trung, Phù Lạc, Đản Viên xã Cao Viên
4	Cao Viên II	209	224	196	221	850	50	75	82	3	210	Thôn Đồng, thôn Bài, thôn Vỹ xã Cao Viên
5	Thanh Cao	176	172	192	167	707	65	81	20	0	166	Xã Thanh Cao
6	Bình Minh I	114	161	163	140	570	100	73	18	8	199	Các thôn: Chăm, Thượng, Chợ, Minh Kha, Sinh Liên, Sinh Quả xã Bình Minh
7	Bình Minh II	189	91	89	98	467	50	35	6	0	91	Các thôn: Địa, Dộc, Quyếch, Chùa xã Bình Minh
8	Tam Hưng A	194	90	120	102	506	68	15	1	0	84	Các thôn: Tê Quả, Đại Đình, Hưng Giáo, Song Khê xã Tam Hưng
9	Tam Hưng B	150	86	79	60	375	70	8	0	0	78	Các thôn: Lê Dương, Văn Khê, Bùi Xá xã Tam Hưng
10	Mỹ Hưng	121	108	127	133	489	70	32	11	4	117	Xã Mỹ Hưng
11	Thanh Thùy	140	168	205	187	700	80	78	3	1	162	Xã Thanh Thùy
12	Thanh Văn	201	116	131	103	551	92	15	16	0	123	Xã Thanh Văn
13	Thanh Mai	178	184	180	178	720	45	70	25	18	158	Xã Thanh Mai; Các đơn vị quân đội trên địa bàn xã Thanh Mai.
14	Kim Bài	225	120	144	136	625	88	25	10	0	123	Thị trấn Kim Bài
15	Kim An	109	61	57	61	288	45	10	5	0	60	Xã Kim An
16	Kim Thư	196	129	112	105	544	80	15	7	0	102	Xã Kim Thư
17	Phương Trung I	156	154	179	159	684	117	45	5	0	167	Các thôn: Mã Kiều, Tân Tiến, Tân Dân 1, Tân Dân 2 xã Phương Trung
18	Phương Trung II	226	142	142	129	639	87	46	6	0	139	Các thôn Tây Sơn, Chung Chính, Liên Tân, Quang Trung xã Phương Trung

19	Đỗ Động	210	110	103	121	543	50	30	4	0	84	Xã Đỗ Động
20	Tân Ước	133	80	101	88	402	58	15	0	0	73	Xã Tân Ước
21	Dân Hòa	243	152	161	156	551	72	50	16	6	144	Xã Dân Hòa
22	Hồng Dương	365	203	187	180	935	100	125	25	2	252	Xã Hồng Dương
23	Cao Dương	103	23	9	4	139	62	15	9	4	90	Các thôn: Đa ngư, Mộc xá, Bến, Thị Nguyễn, thôn Mới xã Cao Dương
24	Cao Dương II	160	100	95	105	460	70	17	10	5	102	Các thôn: Cao xá và Áng phao xã Cao Dương
25	Xuân Dương	240	116	135	94	467	70	36	5	2	113	Xã Xuân Dương
26	Liên Châu	138	146	146	121	551	52	35	35	33	155	Xã Liên châu
27	MN Trảng An						20	15	12	10	57	Toàn Thành phố
	Tổng	4780	3442	3642	3430	15044	1863	1160	467	157	3647	



UBND HUYỆN THANH OAI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 1 CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC 2021- 2022

(Kèm theo Kế hoạch số 348 /KH-PGD ngày 17/05 /2021 của Phòng GD&ĐT Thanh Oai)

TT	Tên trường	Số HS trong độ tuổi TS qua điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực	Ghi chú
			Số lớp	Số HS		
1	Bích Hòa	200	6	200	Xã Bích Hòa	
2	Bình Minh A	144	4	139	Các thôn: Đìa, Dộc, Chùa, Quếch, Thượng; Khu vực Xí nghiệp gạch Bình Minh (cũ)	
3	Bình Minh B	154	4	154	Các thôn: Sinh Liên, Sinh Quả, Minh Kha, Chàm, Chợ - xã Bình Minh	
4	Cao Dương	230	6	230	Xã Cao Dương	
5	Cao Viên I	191	5	183	Các thôn: Đản Viên, Trung, Phù Lạc - Xã Cao Viên	
6	Cao Viên II	222	6	220	Các thôn: Đông, Bãi, Vĩ - Xã Cao Viên	
7	Cự Khê	601	6	240	Xã Cự Khê	
8	Dân Hòa	135	4	135	Xã Dân Hòa	
9	Đỗ Động	104	3	104	Xã Đỗ Động	
10	Hồng Dương	241	7	241	Xã Hồng Dương	
11	Kim An	62	2	62	Xã Kim An	
12	TT. Kim Bài	173	5	158	Thị trấn Kim Bài.	
13	Kim Thư	116	3	104	Xã Kim Thư	
14	Liên Châu	141	4	141	Xã Liên Châu	
15	Mỹ Hưng	139	4	137	Xã Mỹ Hưng	
16	Phương Trung I	145	4	145	Các thôn Tây Sơn, Chung Chính, Liên Tân, Quang Trung - Xã Phương Trung	
17	Phương Trung II	170	5	170	Các thôn: Mã Kiều, Tân Tiến, Tân Dân 1, Tân Dân 2 - Xã Phương Trung	
18	Tam Hưng	217	6	217	Xã Tam Hưng	
19	Tân Ước	96	3	92	Xã Tân Ước	
20	Thanh Cao	223	6	195	Xã Thanh Cao	
21	Thanh Mai	196	6	196	Xã Thanh Mai; Các đơn vị quân đội trên địa bàn xã Thanh Mai	

22	Thanh Thủy	199	5	199	Xã Thanh Thủy	
23	Thanh Văn	130	4	130	Xã Thanh Văn	
24	Xuân Dương	119	3	119	Xã Xuân Dương	
		450	15	450		Tuyên HS khu vực Hà Đông, Thanh Xuân, Hoài Đức
25	TH Newton5				Các xã trên địa bàn huyện và Thành phố	
26	TH Tuệ Đức	208	8	208	Các xã trên địa bàn huyện và Thành phố	
27	TH Victoria TL	300	11	300	Các xã trên địa bàn huyện và Thành phố	
	Cộng:	5306	145	4869		



UBND HUYỆN THANH OAI
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

BIỂU CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 6 CÁC TRƯỜNG THCS NĂM HỌC 2021- 2022
(Kèm theo Kế hoạch số 348 /KH-PGD ngày 17/ 05 /2021 của Phòng GD&ĐT Thanh Oai)

TT	Tên trường	Số HS trong độ tuổi TS điều tra trên địa bàn	Chỉ tiêu tuyển sinh được giao		Phân tuyến tuyển sinh theo khu vực	Ghi chú
			Số lớp	Số HS		
1	Bích Hòa	151	4	151	Xã Bích Hòa	
1	Bình Minh	213	5	213	Xã Bình Minh	
3	Cao Dương	177	5	177	Xã Cao Dương	
4	Cao Viên	322	8	322	Xã Cao Viên	
5	Cự Khê	125	125	125	Xã Cự Khê	
6	Dân Hòa	170	4	170	Xã Dân Hòa	
7	Đỗ Động	78	2	78	Xã Đỗ Động	
8	Hồng Dương	225	6	225	Xã Hồng Dương	
9	Kim An	56	2	56	Xã Kim An	
1	Nguyễn Trục - TT. Kim Bài	108	5	108 (+80 xã khác)	Thị trấn Kim Bài, các xã trong toàn huyện*	TS 80 HS trên địa bàn xã khác
11	Kim Thụ	91	2	91	Xã Kim Thụ	
12	Liên Châu	124	3	124	Xã Liên châu	
13	Mỹ Hưng	124	3	124	Xã Mỹ Hưng	
14	Phương Trung	264	7	264	Xã Phương Trung	
15	Tam Hưng	205	5	205	Xã Tam Hưng	
16	Tân Ước	98	3	98	Xã Tân Ước	
17	Thanh Cao	165	4	165	Xã Thanh Cao	
18	Thanh Mai	140	3	140	Xã Thanh Mai	
19	Thanh Thủy	124	3	124	Xã Thanh Thủy	

20	Thanh Văn	105	3	105	Xã Thanh Văn
21	Xuân Dương	97	3	97	Xã Xuân Dương
22	TH&THCS Xanh Tuệ Đức	176	7	176	Toàn Thành phố
23	THCS Victoria Thăng Long	150	5	150	Toàn Thành phố
24	THCS IVS	0	0	0	Toàn Thành phố
25	Newton 5	90	3	90	Toàn Thành phố
Tổng		3578	220	3658	